

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-PT
Ngày 06 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Cảnh và ông Lương Đức Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:
Ông Trần Duy Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2019/TLPT-HS ngày 30 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Ngô Minh K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2019/HS-ST ngày 03-01-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

Bị cáo có kháng cáo: **Ngô Minh K** (tên gọi khác: **H**), sinh năm 1984 tại tỉnh Đăk Lăk; nơi cư trú: Thôn Z, xã C, huyện B, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Đ, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị H (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị N và 02 con; nhân thân: Quyết định số: 35/QĐ-XPVPHC ngày 10-9-2014, bị Công an huyện B, tỉnh Đăk Lăk xử phạt hành chính về hành vi mua bán và vận chuyển lâm sản trái phép với số tiền 600.000 đồng; bị bắt tạm giam từ ngày 16-4-2018 đến ngày 31-5-2018, tại ngoại - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị M và chồng là Tạ Đăng T kinh doanh dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe ô tô tại thôn Y, xã C, huyện B, tỉnh Đăk Lăk. Vào khoảng 18 giờ ngày 25-02-2018, Nguyễn Thị M đang ở nhà thì có khách hợp đồng thuê xe đi Thành phố Hồ Chí Minh, mặc dù biết rõ Ngô Minh K không có giấy phép lái xe

để đủ điều kiện điều khiển xe ô tô biển số 47B-014.27 của gia đình M, nhưng Nguyễn Thị M vẫn gọi Ngô Minh K đến nhà giao chìa khóa và chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD, biển số 47B-014.27, loại xe đăng ký 16 chỗ ngồi, đăng ký chủ sở hữu là ông Tạ Đăng T, nhờ Ngô Minh K điều khiển chở khách đi từ huyện B, tỉnh Đắk Lắk đến Thành phố Hồ Chí Minh (K chỉ có giấy phép lái xe hạng C). Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi K điều khiển xe ô tô biển số 47B-014.27 (*trên xe có 10 hành khách*) đi đến km số 1832 + 870m Quốc lộ 14, đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, do có xe ô tô loại 7 chỗ (*chưa xác định được biển số*) đi cùng chiều phía trước nên Ngô Minh K đã điều khiển xe ô tô biển số 47B-014.27 đi sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô phía trước. Lúc này, K phát hiện thấy có xe mô tô biển số 48E1-144.08 do anh Trần Long C điều khiển đang đi ở phần đường ngược lại. Do ở khoảng cách quá gần, không kịp xử lý nên Ngô Minh K đã để xe ô tô biển số 47B-014.27 va chạm vào xe mô tô biển số 48E1-144.08. Hậu quả làm anh Trần Long C chết tại chỗ, hai phương tiện bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ án là km số 1832 + 870 quốc lộ 14, đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường trải bê tông nhựa rộng 11,20m, ở giữa có vạch sơn màu vàng đứt quãng rộng 0,15m phân chia mặt đường thành hai chiều. Trên mỗi chiều đường có vạch sơn liền màu trắng rộng 0,20m phân chia làn đường cho xe cơ giới và xe thô sơ, hai bên đường là khu dân cư. Lấy chiều hướng từ huyện C đi huyện Đ làm chiều hướng khám nghiệm, lấy mép đường trái làm chuẩn, lấy trụ điện số 141/7A nằm bên trong lề đường trái làm điểm cố định để tiến hành đo đạc.

Tại hiện trường phát hiện:

- Từ thi anh Trần Long C nằm sấp trên mặt đường phải, đầu tử thi hướng về Đ và hơi chệch sang phải, đầu cách mép đường trái là 6,70m, cách trụ điện 141/7A là 12,40m, cách trục sau xe mô tô biển số 48E1-144.08 là 0,60m, cách trục trước bên trái xe ô tô biển số 47B-014.27 là 9,30m. Chân tử thi hướng về huyện C và hơi chệch sang trái, chân phải cách mép đường trái là 6,45m.

- Xe ô tô biển số 47B-014.27 dừng trên mặt đường trái, đầu xe hướng về huyện Đ, đuôi xe hướng về huyện C. Trục lớp trước bên trái cách mép đường trái là 1,40m, cách trụ điện 141/7A là 8,90m. Trục lớp sau bên trái cách mép đường trái là 1,50m.

- Xe mô tô biển số 48E1-144.08 nằm ngã nghiêng giữa đường, đầu xe hướng vào mép đường trái, đuôi xe hướng vào mép đường phải. Trục lớp trước cách mép đường trái là 5,20m, cách trục trước bên trái xe ô tô biển số 47B-014.27 là 8,60m. Trục lớp sau cách mép đường trái 6,30m, cách trục trước bên trái xe ô tô biển số 47B-014.27 là 9,10m, cách trụ điện 141/7A là 11,80m.

- 01 vết in hằn trên mặt đường trái kích thước 19,20m x 0,17m chiều hướng từ huyện C đi huyện Đ. Điểm đầu nơi gần nhất cách mép đường trái là 4,30m,

cách trụ điện 141/7A là 26,60m, cách trục sau bên trái xe ô tô biển số 47B-014.27 là 15,75m, cách trục sau xe mô tô biển số 48E1-144.08 là 26,85m, cách trục trước xe mô tô biển số 48E1-144.08 là 26,95m. Điểm cuối cách mép đường trái là 3,30m. Đây được xác định là vết in hằn lốp trước bên phải xe ô tô biển số 47B-014.27 tiếp xúc mặt đường tạo nên, được ký hiệu số (1) trên sơ đồ hiện trường.

- 01 vết chà trên mặt đường kích thước (26,80 x 0,7)m, chiều hướng từ C đi Đ. Điểm đầu cách mép đường trái 4,15m, cách trục sau bên trái xe ô tô biển số 47B-014.27 là 15,10m, cách điểm đầu vết số (1) là 0,60m, cách trục sau xe mô tô biển số 48E1-144.08 là 26,35m. Điểm cuối cách mép đường trái là 5,60m. Đây được xác định là vết chà do cần thắng tay bên phải, gác để chân sau bên phải, ốp cách nhiệt ống giảm thanh xe, trục lốp trước của xe mô tô biển số 48E1-144.08 tiếp xúc mặt đường tạo nên, được ký hiệu là vết số (2) trên sơ đồ hiện trường.

- 01 vùng nhót phun nhỏ giọt kích thước (0,9 x 0,4)m. Tâm vùng nhót cách mép đường trái 4m, cách đầu vết số (1) là 0,50m, cách đầu vết số (2) là 0,25m. Đây được xác định là vùng nhót do phuộc nhún trước của xe mô tô biển số 48E1-144.08 bị gãy phun trên mặt đường, được ký hiệu (VN) trên sơ đồ hiện trường.

- 01 vùng mảnh vỡ do vỏ nhựa phần đầu xe, hộp đèn chiếu sáng, yếm chắn gió, yếm chắn bùn xe mô tô 48E1-144.087 bể vỡ văng trên mặt đường, kích thước (14,60 x 5,5)m. Tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường trái là 4,35m, cách trục trước bên phải xe ô tô biển số 47B-014.27 là 1,20m.

Căn cứ vào các dấu vết để lại trên hiện trường, vị trí tử thi, dấu vết trên các phương tiện, xác định điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 47B-014.27 với xe mô tô biển số 48E1-144.08 là tại vị trí cách mép đường trái 4,00m, cách điểm đầu vết số (1) là 0,30m, cách trục sau bên trái xe ô tô biển số 47B-014.27 là 15,70m, cách trụ điện 141/7A là 26,50m. Điểm va chạm nằm trên phần đường trái, được ký hiệu là (x) trên sơ đồ hiện trường.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 44/TT ngày 27-02-2018 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Đ kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Trần Long C là do đa chấn thương.

Kết luận định giá tài sản số: 36/HĐĐGTS ngày 13-8-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ đã kết luận: Xe ô tô biển số 47B-014.27 bị thiệt hại tám kính chắn gió trước, đèn pha bên phụ, làm đồng + sơn phần hư hỏng của xe, tổng giá trị thiệt hại 12.100.000 đồng; xe mô tô biển số 48E1-144.08 bị thiệt hại sườn khung, bộ bình xăng con kim fun, thùng xăng lớn, niềng trước, faden, đồng hồ, bộ áo, yên - hộp đồ nghề, cặp nhún trước, đĩa trước, heo dầu trước, dây bơm xăng, công thay, tổng giá trị thiệt hại là 17.870.000 đồng.

Đối với Ngô Minh K sau khi điều khiển xe ô tô biển số 47B-014.27 gây tai nạn chết người, vì biết mình không có giấy phép lái xe đủ điều kiện điều khiển xe ô tô biển số 47B-014.27 (loại xe 16 chỗ ngồi), nên K đã nảy sinh ý định

tìm người có giấy phép lái xe đủ điều kiện để điều khiển xe ô tô biển số 47B-014.27. Đến sáng ngày 26-02-2018, thông qua mối quan hệ xã hội Ngô Minh K và Nguyễn Thị M biết được Trang Công T có bằng lái xe hạng E (*phù hợp với điều kiện điều khiển loại xe 16 chỗ ngồi*) nên Ngô Minh K cùng với Nguyễn Thị M đến thị trấn Đ, huyện Đ tìm gặp Trang Công T. kể lại cho Trang Công T nghe toàn bộ nguyên nhân, diễn biến vụ tai nạn và đặt vấn đề nhờ Trang Công T đứng ra nhận thay cho Ngô Minh K là người điều khiển xe ô tô biển số 47B-014.27 gây tai nạn chết người vào ngày 25-02-2018, tại km số 1832 + 870m Quốc lộ 14A, đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, thì được Trang Công T đồng ý. Để hợp thức hóa cho Trang Công T là người điều khiển xe ô tô biển số 47B-014.27, Nguyễn Thị M đã lập không một hợp đồng cho thuê xe ghi ngày 25-02-2018 với nội dung bên cho thuê là Tạ Đăng T, bên thuê xe là Trang Công T và đưa cho Trang Công T ký vào bên thuê xe còn M trực tiếp ký vào bên cho thuê xe (*nhưng ký và ghi họ tên chồng là Tạ Đăng T*). Ngoài ra M còn cam kết có trách nhiệm trả lương và chi phí cho T trong thời gian bị cơ quan công an tạm giữ giấy phép lái xe.

Sau khi bàn bạc thỏa thuận xong, Ngô Minh K đưa cho Trang Công T số tiền 5.000.000 đồng (trong đó: Ngô Minh K có 3.800.000 đồng, K mượn của Nguyễn Thị M số tiền 1.200.000 đồng), đến khoảng 14 giờ ngày 26-02-2018, Trang Công T và Ngô Minh K đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil để trình diện. Tại cơ quan điều tra, Ngô Minh K khai nhận mình là phụ xe còn Trang Công T là người điều khiển xe ô tô biển số 47B-014.27, Trang Công T khai nhận là người điều khiển xe ô tô biển số 47B-014.27 gây tai nạn chết người vào lúc 22 giờ ngày 25-02-2018, tại km số 1832 + 870m Quốc lộ 14A, đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ làm anh Trần Long C tử vong đồng thời giao nộp cho cơ quan điều tra giấy phép lái xe hạng E của T (*nội dung khai báo của Trang Công T theo đúng sự hướng dẫn trước đó của Ngô Minh K*). Đối với Nguyễn Thị M, đến ngày 28-02-2018 được cơ quan điều tra triệu tập làm việc, Nguyễn Thị M khai báo cho T thuê xe ô tô biển số 47B-014.27, sau đó có giao nộp cho cơ quan điều tra 01 bản hợp đồng thuê xe (*hợp đồng giả*) đã lập trước đó với Trang Công T, gây khó khăn cho hoạt động điều tra, xác minh của cơ quan điều tra. Trong quá trình điều tra, K tiếp tục hỗ trợ cho T với số tiền 10.000.000 đồng; Tạ Đăng T đưa nhiều lần cho T với tổng số tiền là 13.000.000 đồng.

Trong quá trình tiếp nhận, xử lý tin báo về vụ tai nạn giao thông nêu trên, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã thu thập tài liệu liên quan và phát hiện Ngô Minh K là người trực tiếp điều khiển xe ô tô biển số 47B-014.27 gây tai nạn chết người vào ngày 25-02-2018, tại km số 1832 + 870m Quốc lộ 14A, đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ và nhờ Trang Công T đứng ra nhận thay. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Ngô Minh K để xử lý theo quy định của pháp luật.

Sau khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil kết luận điều tra chuyển hồ sơ sang Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã trực tiếp tiến hành một số hoạt động xác minh, điều tra và ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị M, về tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ quy định tại Điều 264 của Bộ luật Hình sự; Trang Công T về tội Khai báo gian dối quy định tại Điều 382 của Bộ luật Hình sự và chuyển hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2019/HS-ST ngày 03-01- 2019 của Toà án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông quyết định: Tuyên bố bị cáo Ngô Minh K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Ngô Minh K 03 năm 04 tháng tù.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 10.000.000 đồng và bị cáo Trang Công T 06 tháng cải tạo không giam giữ; quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 15-01-2019, bị cáo Ngô Minh K kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Ngô Minh K khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và phiên toà sơ thẩm, bị cáo thừa nhận Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng pháp luật, không oan. Tuy nhiên, mức án 03 năm 04 tháng tù mà Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo quá nặng so với các bị cáo khác trong vụ án. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, vợ bị cáo bỏ đi làm ăn xa không có tin tức, một mình bị cáo phải nuôi 02 con nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Ngô Minh K, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào lúc 18 giờ ngày 25-02-2018, mặc dù bị cáo Ngô Minh K biết mình không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn nhận và điều khiển chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 47B-014.27, loại xe 16 chỗ ngồi do Nguyễn Thị M

giao đi từ huyện huyện B, tỉnh Đắk Lắk đến Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đến km số 1832 + 870m Quốc lộ 14A, đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, bị cáo K điều khiển xe ô tô biển số 47B-014.27 đi lấn sang phần đường bên trái để vượt xe phía trước cùng chiều không đúng quy định tại Điều 9, Điều 14 của Luật giao thông đường bộ nên đã va chạm với xe mô tô biển số 48E1-144.08 do anh Trần Long C điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại, hậu quả làm anh C tử vong. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm Toà án nhân dân huyện Đắk Mil kết án bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hội đồng xét xử Toà án nhân dân huyện Đắk Mil đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết, tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 03 năm 04 tháng tù là căn cứ vào mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và nhân thân của bị cáo. Trong vụ án này, tuy 03 bị cáo phạm tội với 03 tội danh khác nhau, nhưng có mối quan hệ với nhau dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần phải xem xét trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo cho phù hợp để đảm bảo tính công bằng khi quyết định hình phạt. Đối với bị cáo K có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, trong đó đã bồi thường khắc phục hậu quả và được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nhưng Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 03 năm 04 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Trong khi đó, Toà án cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M hình phạt tiền 10 triệu đồng, bị cáo Trang Công T 06 tháng cải tạo không giam giữ với các tội danh tương ứng là không phù hợp, chưa đảm bảo sự công bằng về mức hình phạt đối với từng bị cáo trong vụ án. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo K không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đối chiếu với Nghị quyết số: 02/2018/HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo K không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định. Từ những phân tích nhận định nêu trên, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo nhưng có căn cứ để sửa bản án sơ thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

[3]. Về án phí: Do sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Ngô Minh K, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt và điều luật áp dụng.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Ngô Minh K 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 16-4-2018 đến ngày 31-5-2018.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQ.THAHS Công an tỉnh Đ;
- CQ. THAHS Công an huyện Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk Mil;
- TAND huyện Đắk Mil;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Lê Quốc Hương